

LỄ THẬT VỀ SỰ CHUỘC LẠI LOÀI NGƯỜI

Bài 16 - Các điều kiện về Luật pháp của năm Hân Hỷ của Đức Chúa Jêsus Christ phải được tôn trọng (tiếp theo).

Chúng ta tiếp tục suy gẫm Lời Chúa đã chép trong sách Lê-vi ký đoạn 25, để hiểu biết những sự mâu nhiệm, là Lễ thật để áp dụng cho việc thi hành luật pháp của năm Hân Hỷ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài, cả thuộc thể và thuộc linh.

Lê-vi ký 25:36-55: Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em người sẽ ở cùng người. Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực đặng lấy lời. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng ban cho các người xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các người. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho người, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi; người ở nhà người như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc người cho đến năm hân hỷ: đoạn người và con cái người thôi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình. Vì ấy là những tội tớ của Ta mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi. Người chớ lấn lướt mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời người. Còn tôi trai tớ gái thuộc về người, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các người mua tôi trai tớ gái. Các người cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các người; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các người. Các người để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không ai nên lấn lướt mà khắc bạc anh em mình. Khi một khách ngoại bang hay là một người kiều ngụ nơi người trở nên giàu, còn anh em người ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi người, hay là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại bang ấy, sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép chuộc lại: một anh em người được chuộc người lại, hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc một người thân thích cũng được chuộc người lại; hay là nếu người có thể, thì chính người phải chuộc mình lấy. Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào mình đã bán mình cho đến năm hân hỷ; và giá bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính như ngày công của người làm thuê vậy. Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm này, cân phân theo giá đã bán mình mà chuộc lại; nếu đến năm hân hỷ còn ít năm, thì hãy tính với chủ mua cứ theo số năm này mà thối hồi số mua mình lại. Họ đối cùng chủ như một người làm thuê năm, chủ không nên lấn lướt mà khắc bạc người trước mặt người. Nếu người không được chuộc lại bởi các thế ấy, đến năm hân hỷ người và các con trai người sẽ được ra tự do. Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ Ta, tức các tôi tớ Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Chúng ta biết các Lời mà Đức Giê-Hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên vừa là luật pháp cho thân thể xác thịt của loài người và cũng là Luật pháp của Thánh Linh sự sống dành cho linh hồn loài người, mà trong phần chúng ta học hôm nay, từ câu 36 đến câu 55, chúng ta sẽ chú ý đến cả hai ý nghĩa thuộc thể và thuộc linh trong từng chữ trong các câu của mạng lệnh này.

Lê-vi ký 25:36-38: Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em người sẽ ở cùng người. Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực đặng lấy lời. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng ban cho các người xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các người.

Trọn nghĩa 3 câu trên theo văn tự có nghĩa là: *Người chớ cho vay đặng lấy lời anh em người và cũng đừng lấy thêm lời của người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời của người; hầu cho anh em người cứ ở cùng người. Người chớ đưa tiền của người cho người vay để lấy lời và cũng đừng cho người mượn lương thực của người để lấy lời. Ta là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để ban cho người đất của xứ Ca-na-an và là Đức Chúa Trời của các người.*

Trong 3 câu trên, Lời Chúa cho chúng ta thấy các ngôn từ đã được sử dụng là nói về mối quan hệ giữa các chi phái Y-sơ-ra-ên với nhau qua cụm từ **anh em người ở cùng người - thy brother^{H251} may live^{H2416} with thee**, là điều không có mối liên quan gì đến quyền lực của ma quỷ, dù Kinh-Thánh (Ê-xê-chi-ên 28:2) có chép rằng chúng **còn là loài người**.

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-Hô-va không cho phép tuyển dân của Ngài lợi dụng khi anh em mình bị nghèo túng, bị thiếu thốn về tiền của hoặc lương thực trong khi mình lại có điều kiện cứu giúp, mà lại đối xử theo cách của thế gian, để tính lời lãi từ những sự cho vay mượn đó, vì hết thấy dân Y-sơ-ra-ên đều đã làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu hết thấy và như vậy, hết

thầy dân Y-sơ-ra-ên đều thuộc về Đức Giê-hô-va. Sự cho vay hoặc cho mượn trong dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên phải tuân theo, phải được làm trong tinh thần giúp đỡ và thương xót lẫn nhau.

Châm ngôn 19:17: Ai thương xót kẻ nghèo, tức cho Đức Giê-hô-va vay mượn; Ngài sẽ báo lại việc ơn lành ấy cho người.

Bản King James version chép: ¹⁷He that hath pity^{H2603} upon the poor^{H1800} lendeth^{H3867} unto the LORD^{H3068}; and that which he hath given^{H1576} will he pay^{H7999} him again^{H7999}.

Chữ **thương xót** - pity^{H2603} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **חַנּוּן** - chanan, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tấm lòng tử tế, sự chiếu cố đến, sự giúp đỡ, sự che chở, sự ủng hộ, lòng thương xót, động lòng trắc ẩn, sự quan tâm đến, lòng nhân từ, lòng khoan dung;*

Chữ **kẻ nghèo** - the poor^{H1800} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **דָּל** - dal, số 1800 ra từ chữ **דָּלַל** - dalal, số 1809 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị thấp hèn, bị nghèo khó, bị yếu ớt, thiếu nghị lực, bị nghiêng ngã, không vững vàng, bị hao mòn, bị kiệt sức, bị ốm yếu, bị tiêu tụy,*

Chữ **vay mượn** - lendeth^{H3867} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **לָוָה** - lavah, số 3867 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cho mượn, sự cho vay, sự đi theo, sự phục vụ, sự kết hiệp với,*

Chữ **báo lại** - pay^{H7999} him again^{H7999} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **שָׁלַם** - shalam, số 7999 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được ở trong Giao-ước của sự bình an; sự thưởng lại, sự báo ơn, sự bồi thường thiệt hại, sẽ hoàn trả lại, sẽ đền bù lại;*

Trong ý nghĩa thuộc linh, thì sự nghèo thiếu là bóng về sự thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, vì khi người ta thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời thì mọi sự người ta làm sẽ không có sự khôn ngoan, không có sự thông sáng và không có sức để làm theo luật pháp của Đức Giê-hô-va. Bấy giờ ma quỷ sẽ nhân dịp mà lừa dối, khiến người ta sa vào sự vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và đó là nguyên nhân khiến người ta bị sự rửa sả của luật pháp cai trị và ma quỷ là kẻ sẽ thi hành sự rửa sả này trên sản nghiệp của loài người. Khi sự rửa sả đã cai trị trên thân thể xác thịt của người nào, thì ma quỷ là kẻ lừa dối sẽ khiến người đó cay đắng và oán giận Đức Giê-hô-va mà khi người ta có sự cay đắng ở trong lòng, thì môi miệng của người ta sẽ nói ra những sự cay đắng đó mà tiếp tục bị sửa phạt, bởi Đức Giê-hô-va sẽ tùy theo các lời mà người ta nói ra mà đả lại họ.

Châm ngôn 19:2-3: Lòng thiếu tri thức ấy chẳng phải một điều hay; Và kẻ nào vội bước bị vấp phạm. Sự ngu dại của người nào làm cho hư hỏng đường lối mình, và lòng người oán Đức Giê-hô-va.

Khi người ta thiếu sự hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời thì người ta sẽ không nhận biết sự yêu thương của Đức Chúa Trời, vì yêu thương loài người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người và chính luật pháp đó là một hàng rào, một biên giới vô hình nhưng đầy quyền phép, vì luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời cai trị muôn vật, nên chính quyền phép này cũng cảnh cáo ma quỷ, vì nếu quỷ nào vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời thì quỷ đó sẽ bị xiềng lại trong nơi tối tăm đời đời để chờ ngày phán xét lớn của Đức Chúa Trời.

Nếu tuyển dân của Đức Chúa Trời, cả dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt với những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ ban cho người đó sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, còn những người nào không vâng giữ và không tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, không có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va, không lấy sự học và suy gẫm luật pháp của Đức Chúa Trời làm nghiêm trọng, thì sẽ sa vào sự cứng lòng, sự ngoan cố, sự cố chấp, coi thường luật pháp của Đức Chúa Trời, hoặc chống đối lại chức vụ rao giảng Lời Đức Chúa Trời, khiến Thần của Đức Giê-hô-va nổi giận và Ngài sẽ không ban cho những người như vậy có lòng nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời và vì cố đó mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn những người đó không được thấp sáng, khiến những người như vậy không nhận biết mưu chước của ma quỷ, mà có những hành động nghịch lại luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép.

Phục truyền luật lệ ký 29:1-8: Đây là các Lời của sự giao ước mà Đức Giê-hô-va dặn biểu Môi-se lập cùng dân Y-sơ-ra-ên, trong xứ Mô-áp, ngoài sự giao ước Ngài đã lập cùng chúng tại Hô-rếp. Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Các ngươi đã thấy mọi điều Đức Giê-hô-va làm trong xứ Ê-díp-tô dưới mắt các ngươi cho Pha-ra-ôn, quần thần và cả xứ người, tức là những sự thử thách lớn lao, dấu kỳ, phép

lạ mà mắt người đã thấy; nhưng cho đến ngày nay Đức Giê-hô-va không ban cho các người một tấm lòng để biết, mắt để thấy hay là tai để nghe. Ta đã dẫn dắt các người bốn mươi năm trong đồng vắng, áo xống không cũ trên mình người, giày không mòn dưới chân người, các người không có ăn bánh, uống rượu hay là vật chi say, để cho biết rằng Ta, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của các người. Khi các người đến chốn này, Si-hôn, vua Hết-bôn, và Óc, vua Ba-san, đi ra đón đặng giao chiến cùng chúng ta; chúng ta có đánh bại họ, chiếm xứ họ và ban cho chi phái Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se, làm sản nghiệp.

Đối với trường hợp thuộc về những người như Lời Chúa đã chép ở trên, thì sự cứu giúp không có nghĩa là cho vay mượn, nhưng là sự quở trách, sự cầu thay và tùy thuộc vào sự cai trị của Đức Thánh Linh mà những người trong Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ hành động theo sự dắt dẫn của Ngài. Nghĩa là nếu những người bị nghèo thiếu thuộc linh đó biết ăn năn tội lỗi và hết lòng trở lại cùng Chúa, thì Đức Thánh Linh sẽ tùy theo tấm lòng của những người đó mà Ngài cảm động những người trong Hội Thánh của Ngài thi hành sự cứu giúp tương xứng với những yêu cầu cần phải có cho những người đó.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về những người ở trong trường hợp nghèo thiếu trên. **Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả người ra khỏi miệng Ta. Vả, người nói: Ta giàu, Ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Còn các trường hợp nghèo thiếu thuộc linh mà nguyên dẫn đến sự nghèo thiếu đó là do bị lệ thuộc vào hoàn cảnh nơi sinh hoạt, nơi ở, nơi sinh sống của những người đó không có điều kiện giúp cho họ được hiểu biết Lễ thật, không được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì sự cứu giúp đối với những người như vậy sẽ là sự cầu thay và sự giúp đỡ, như cung cấp các bài giảng, những sự chia sẻ Lời Chúa, những sự dạy dỗ, sự giải thích, sự giải nghĩa cho những người đó được hiểu biết những sự sâu nhiệm trong Lời Đức Chúa Trời.

Lu-ca 4:16-21: Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài gỡ ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của Chúa ngự trên Ta: Vì Ngài đã xức dầu cho Ta đặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai Ta để rao cho kẻ bị cầm đặng tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.

Trở lại với mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về việc tuyển dân của Đức Chúa Trời phải cứu giúp những người nghèo thiếu (thuộc linh) không thể tự chuộc lại sản nghiệp mình: **“Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng người.”** (Lê-vi ký 25:35).

Chữ cứu giúp - relieve^{H2388} chép trong câu 35 trên, đó là chữ פִּזְּוּ - **chazaq**, số 2388 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **gia thêm sức mạnh, giúp cho được vững vàng, giúp cho được thắng hơn, giúp cho được cứng rắn, sự giúp đỡ, sự khích lệ, sự giúp cho được lớn lên cách vững vàng, sự giúp cho chịu đựng được, sự giúp cho được bền chí, giúp cho được trở nên cương quyết, được chữa lành, được sửa chữa;**

Như chúng ta đã biết, sức mạnh của thân thể xác thịt người ta phụ thuộc vào nguồn cung cấp dinh dưỡng nuôi thân thể và gây dựng cơ bắp của các chi thể kết hợp với sự lao động, sự làm việc và sự luyện tập cộng với ý chí của người ấy. Nhưng sức mạnh thuộc về linh hồn của loài người thì hoàn toàn phụ thuộc vào bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời, cùng với sự tin quyết của linh hồn người tin Chúa, vì nếu người tin

Chúa chỉ dùng ý muốn của mình mà mong được sức lực noi theo Lời Đức Chúa Trời thì người đó sẽ thất bại, bởi xác thịt của người ta là yếu đuối và hay chết, nên không thể phục luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên tất cả các cuộc truyền giảng Tin lành nào mà không có Lễ thật được rao giảng, không có quyền phép của Đức Thánh Linh cai trị, thì kết quả công việc đó sẽ giống như lửa bị thiếu củi sẽ phải tắt vấy.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:1-10: Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gửi cho Hội-thánh ở thành Tê-sa-lô-ni-ca, Hội trong Đức Chúa Trời, là Cha, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta: nguyên xin ân điển và sự bình an ban cho anh em! Chúng tôi hằng vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện; vì trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi về công việc của đức tin anh em, công lao của lòng yêu thương anh em, sự bền chí về sự trông cậy của anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta; hỡi anh em được Đức Chúa Trời yêu dấu, chúng tôi biết anh em là kẻ được lựa chọn. Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thể nào. Anh em cũng đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa, lấy sự vui vẻ của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo giữa lúc nhiều sự khốn khó, đến nỗi anh em trở nên gương tốt cho hết thủy tín đồ ở xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai. Vì đạo Chúa không những từ nơi anh em vang ra trong xứ Ma-xê-đoan và A-chai thôi đâu, nhưng đức tin mà anh em có trong Đức Chúa Trời đã đồn khắp mọi nơi, đến nỗi chúng tôi không cần phải nói đến nữa. Vả, mọi người đều thuật lại thể nào anh em đã tiếp đãi chúng tôi, và thể nào đã trở lại cùng Đức Chúa Trời, bỏ hình tượng đặng thờ Đức Chúa Trời hằng sống và thật, đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thanh nộ ngày sau.

Sức lực của linh hồn loài người đến từ quyền phép của Đức Thánh Linh, là Đấng tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người, mà chính Đức Chúa Jêsus Christ cũng nhờ sức toàn năng của Đức Thánh Linh mà hoàn thành sứ mệnh mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài.

Lu-ca 22:39-46: Đoạn, Đức Chúa Jêsus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen; các môn đồ cùng đi theo Ngài. Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ. Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quỳ xuống mà cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chứ không theo ý tôi! Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài. Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất. Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy trở lại cùng các môn đồ, thấy đang ngủ mê vì buồn rầu. Ngài phán rằng: Sao các người ngủ? Hãy đứng dậy cầu nguyện, để cho khỏi sa vào sự cám dỗ.

Trong các bài trước chúng ta đã học và biết giá cứu chuộc loài người (cả thân thể xác thịt và linh hồn) chính là Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, khi được công bố trong quyền phép của Đức Thánh Linh.

Lê-vi ký 4:1-35: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào ai lầm lỡ mà phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều chẳng nên làm; nếu là thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi mà phạm tội, và vì cơ đó gây cho dân sự phải mắc tội, thì vì tội mình đã phạm, người phải dâng cho Đức Giê-hô-va một con bò tơ không tì vết chi, đặng làm của lễ chuộc tội. Người sẽ dẫn bò tơ đó đến cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, nhận tay mình trên đầu nó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi sẽ lấy huyết bò tơ đem vào trong hội mạc, nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn nơi đền thánh. Đoạn, thầy tế lễ sẽ bôi huyết trên các sừng của bàn thờ xông hương ở trong hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, và đổ hết thủy huyết bò tơ nơi chân bàn thờ về của lễ thiêu, để trước cửa hội mạc. Người phải gỡ những mỡ của con bò dùng làm của lễ chuộc tội, tức là mỡ chài và mỡ bộ lòng, hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật, như gỡ các phần này của bò tơ dùng làm của lễ thù ân; rồi thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ về của lễ thiêu. Còn da, hết thủy thịt, đầu, giò, bộ lòng và phần, tức con bò tơ nguyên, người phải đem ra khỏi trại quân đến một nơi tinh sạch, là chỗ họ đổ tro, rồi chất trên củi nơi lửa và thiêu nó đi: tức là thiêu nó tại chỗ đổ tro vậy. Nếu cả hội chúng Y-sơ-ra-ên vì lầm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều không nên làm, mà vốn không tự biết, và vì cơ đó phải mắc tội; nếu tội phạm ấy vừa mới lộ ra, thì hội chúng phải dâng một con bò tơ đặng làm của lễ chuộc tội, dẫn nó đến trước hội mạc. Các hội trưởng

phải nhận tay mình trên đầu bò tơ, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va; thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi sẽ đem huyết con bò tơ vào hội mạc, nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn. Đoạn, người sẽ bôi huyết trên các sừng của bàn thờ trong hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi đổ huyết hết dưới chân bàn thờ về của lễ thiêu, để trước cửa hội mạc. Người cũng gỡ hết mỡ đem xông trên bàn thờ. Cách dâng con bò tơ này cũng như cách dâng con bò dùng làm lễ chuộc tội: ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho hội chúng và tội hội chúng sẽ được tha. Đoạn, người phải đem con bò tơ đó ra ngoài trại quân, thiêu đi như đã thiêu con bò tơ trước: ấy là của lễ chuộc tội cho hội chúng. Ví bằng một quan trưởng nào, vì lầm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình, mà làm điều không nên làm, và vì cố đó mắc tội; khi nào người ta tỏ ra cho quan trưởng đó biết tội mình đã phạm, thì người phải dẫn đến làm của lễ mình, một con dê đực không tì vết chi, nhận tay mình trên đầu dê đực đó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi giết các con sinh dùng làm của lễ thiêu: ấy là của lễ chuộc tội. Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết của con sinh tế chuộc tội, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ huyết dưới chân bàn thờ; đoạn xông hết mỡ trên bàn thờ như cách xông mỡ về của lễ thù ân. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người, và tội người sẽ được tha. Nếu một người nào trong dân chúng, vì lầm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà làm điều không nên làm, và vì cố đó phải mắc tội; khi nào người ta tỏ cho người đó biết tội mình đã phạm, thì người phải vì cố tội mình dẫn đến một con dê cái không tì vết chi, dùng làm của lễ, nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó trong nơi giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ; rồi, gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ về của lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ, làm của lễ có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha. Nếu của lễ chuộc tội người bằng chiên con, thì phải dâng một con cái chẳng tì vết chi, nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó tại nơi giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. Đoạn, thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ; gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ của chiên con dùng làm của lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ như các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha.

Theo luật pháp thì nếu không có sự đổ huyết thì không có sự tha thứ, điều đó có nghĩa là, trong các bài giảng trong Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ thì phải có Lễ thật, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chính Lễ thật là bóng về huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà trong Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự có sự sống, mà sự sống đó là bóng về huyết của Chiên con của Đức Chúa Trời, cũng là bóng về huyết nho thật, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán Ngài là gốc nho thật và lời cầu nguyện tiên tri của Gia-cốp đã nói về chức vụ của Đấng Christ, thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí Cao, đó là: **“Cây phủ việt chẳng hề đời khỏi Giu-đa, Kề lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lửa tơ mình vào gốc nho, Lửa con mình vào ngành nho tốt nhất. Người giặt áo xông mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mắt người đỏ vì cố rượu, Răng người trắng vì cố sữa.”** (Sáng thế ký 49:10-12). Chữ **áo tới** được chép trong câu 12 trên là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ làm chứng cho Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời ở trên đất này.

Tại điểm này, người tin Chúa phải nhận biết Lời của Đức Chúa Trời luôn có Lễ thật, nghĩa là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhưng loài người xác thịt không thể nhận biết được, vì những sự sâu nhiệm đó thuộc về Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật (vì Đức Thánh Linh tức là Lễ thật).

Lời Đức Chúa Trời được ví là cây sự sống mà nhựa sống chảy trong thân của cây còn được gọi là huyết của cây và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán Ngài là gốc nho thật và những người nào cứ ở trong Ngài, là bóng về các nhánh nho được tháp vào gốc nho thật này sẽ nhận được nhựa sống, còn được gọi là huyết nho nuôi dưỡng mà sanh bông trái của sự sống lại và sự sống đời đời.

Như vậy, khi những người tin Chúa hoặc những người giữ chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ công bố Lời Đức Chúa Trời trên môi miệng mình, hoặc trong sự rao giảng hoặc trong lời cầu nguyện, sẽ khai phóng quyền phép của Đức Thánh Linh mà làm sạch tội lỗi của người nào đã vi phạm luật pháp mà ăn năn xưng ra các tội lỗi mình. Như vậy, người nào đã tin Chúa mà chưa biết Lễ thật, chưa được nghe về Lễ thật, chưa được

hưởng quyền phép của đời sau, thì người đó bị nghèo thiếu thuộc linh, nên những người đó không thể tự giải cứu mình, không thể tự chuộc lại sản nghiệp mình, mà sản nghiệp đó bao gồm cả thân thể xác thịt của người đó cùng với những sự thuộc về sản nghiệp bằng vật chất như sự thương mại, đất đai, nhà cửa.... thuộc thể, là những sự đã vì cố tội lỗi của người đó hoặc từ tổ phụ của người đó truyền lại mà bị sự rửa sả cai trị.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ rằng, chỉ những người nào hằng ở trong Lời của Ngài mà được trở nên môn đồ Ngài, thì những người đó sẽ được biết Lẽ thật và nhờ quyền phép của Lẽ thật, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi dẫn, thấp sáng ngọn đèn nơi linh hồn người đó, khiến người đó hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết các tội lỗi mình, mà ăn năn xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã vi phạm, mà được sự tha thứ, nghĩa là được giải phóng, được giải cứu, được giải thoát, được tự do, như Kinh-Thánh có chép:

Giăng 8:32-36: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (my word) của Ta, thì thật là môn đồ của Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do.

Câu 36 trên Đức Chúa Jêsus đã tỏ rõ rằng: *Ngài (Con Đức Chúa Trời) là Lời Đức Chúa Trời và nếu Lời Đức Chúa Trời không kết án người nào, thì người ấy được tự do (được buông tha). Cũng có nghĩa là khi người nào đã nhờ sự hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời mà ăn năn và xưng ra các tội lỗi mà mình đã vi phạm, thì người ấy sẽ được Đức Chúa Trời tha thứ (được buông tha).*

Thân thể xác thịt của người tin Chúa phải là đền thờ của Đức Chúa Trời và môi miệng của người tin Chúa phải là bàn thờ dâng của lễ thiêu, tức là bàn thờ dâng của lễ chuộc tội, còn các con sinh như bò tơ, hoặc bò đực (tùy theo điều kiện mà luật pháp yêu cầu) hoặc chiên con, hoặc chiên đực (tùy theo điều kiện mà luật pháp yêu cầu) đó là bóng về Lẽ thật và luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh. Lửa được dùng để dâng của lễ thiêu đó là bóng về quyền phép của Đức Thánh Linh xúc dầu cho những người được gọi là thầy tế lễ nhà Vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Kinh-Thánh có chép: **“Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.”** (1 Phi-e-rơ 2:9-10)

Chúng ta tiếp đến Lời Chúa đã chép trong sách Lê-vi ký 25 câu 39-43: **Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho người, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi; người ở nhà người như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc người cho đến năm hân hỷ: đoạn người và con cái người thôi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình. Vì ấy là những tội tổ của Ta mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi. Người chớ lấn lướt mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời người.**

Chữ **anh em** - brother^{H251} chép trong câu 39 trên, đó là chữ אָח - ach, số 251 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *anh em trai, sự giống hệt như nhau trong mối quan hệ dòng dõi, giống nhau về cấu trúc;*

Chữ **bán** - sell^{H4376} ought chép trong câu 39 trên, đó là chữ מָכַר - makar, số 4376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bán (buôn bán), đã bán, đã từ bỏ, sự chối bỏ, sự chịu để cho điều gì đó chi phối mình, sự đầu hàng, sự bị phó cho sự chết;*

Chữ **bắt** - compel^{H5647} chép trong câu 39 trên, đó là chữ עָבַד - `abad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bắt phải phục vụ, phải phụng sự, phải hầu việc, phải làm công việc nặng, biến thành nô lệ, bắt làm tôi mọi, bắt buộc, thúc ép, làm những sự vi phạm luật pháp;*

Chữ **làm tôi mọi** - a bondservant^{H5656} chép trong câu 39 trên, đó là chữ עֶבֶד - `ebed, số 5650 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ nô lệ, kẻ tôi mọi, kẻ thờ lạy;*

Chữ **kẻ làm thuê** - hired^{H7916} servant^{H7916} chép trong câu 40 trên, đó là chữ שָׂכִיר - sakiyr, số 7916 ra từ chữ שָׂכַר - sakar, số 7936 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người làm thuê, người được thuê có trả lương theo tháng hoặc theo năm,*

Chữ kẻ kiều ngụ - sojourners^{H8453} chép trong câu 40 trên, đó là chữ תושב - towshab, số 8453 ra từ chữ יָשָׁב - yashab, số 3427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người lạ, người nước ngoài, dân cư trú tạm thời, dân kỳ dị, người lạ lùng, người ở trọ, người di cư, người không có quan hệ gì,*

Trong dân Y-sơ-ra-ên, cũng như hết thảy loài người trong thế gian này đều do Đức Chúa Trời tạo nên trong sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài, nghĩa là Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người (linh hồn) theo ảnh tượng của Ngài và Đức Chúa Trời cũng tạo nên một thân thể xác thịt cho linh hồn loài người sử dụng như một nhà tạm ở trên đất này. Mỗi một linh hồn loài người được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này đều có một thời hạn mà Đức Chúa Trời đã định sẵn cho trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài và ngay cả các thân thể mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định là người nam hoặc người nữ giao cho mỗi linh hồn cai trị cũng được ấn định chức năng cùng trách nhiệm của thân thể đó linh hồn của người nào sẽ phải cai trị thân thể xác thịt mình sống theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời.

Vì A-đam đã không tuân theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời là phải quản trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình, trong đó có Ê-va, là người được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, tức là bởi bụi đất mà ra, nên người đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Cũng một lẽ đó, nếu linh hồn nào không cai trị thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì linh hồn đó sẽ bị sửa phạt tùy theo các hành động của thân thể xác thịt người đó vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước trong loài người sẽ có những dòng dõi khác nhau không phải do Đức Chúa Trời tạo nên từ lúc ban đầu, nhưng bởi sự loài người đã không vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà thân thể xác thịt của loài người bị bán làm tội mọi cho tội lỗi (khi nói đến tội lỗi là nói đến ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu) căn cứ vào các hành vi của thân thể xác thịt mà chúng ta biết loại quỷ nào đang cai trị thân thể xác thịt của người đó, vì danh tính của mỗi loại tội lỗi chính là tên của loại quỷ đã khiến người ta phạm tội lỗi đó.

Châm ngôn 30:11-14: Có một dòng dõi rửa sả cha mình, cũng không chúc phước cho mẹ mình. Có một dòng dõi tư tưởng mình thánh sạch, song chưa được rửa sạch như bản mình. Có một dòng dõi bộ mặt kiêu hãnh thay, mí mắt giương cao dường nào! Có một dòng dõi nanh tợ gươm, hàm răng như dao, đặng cắn xé những người khó khăn khỏi đất, và những kẻ nghèo khổ khỏi loài người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải biết những đặc tính đó là hậu quả của tội lỗi, để mọi người tin Chúa phải cẩn thận giữ lấy lòng của mình khỏi sa vào ách của tội lỗi, thông qua việc vâng giữ và tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng phải có lòng thương xót những người đã vì sự nghèo thiếu thuộc linh (thiếu hiểu biết Lời Đức Chúa Trời) mà bán thân thể mình, hoặc con cháu mình làm tội mọi cho tội lỗi, cùng nhận biết trách nhiệm mình phải cứu giúp những kẻ đang bị xiêu tó, bởi những tội lỗi đó liên quan đến những tội lỗi từ tổ phụ của những người đó truyền lại.

Châm ngôn 24:1-12: Chớ ganh ghét kẻ làm ác. Đừng ước ao ở cùng chúng nó. Vì lòng chúng nó toan điều hủy phá, và môi họ nói ra sự tổn hại. Nhờ sự khôn ngoan, cửa nhà được xây cất nên, và được vững vàng bởi sự thông sáng; Nhờ sự tri thức, các phòng vi đều được đầy đủ các thứ tài vật quý báu và đẹp đẽ. Người khôn ngoan có sức mạnh, và người tri thức gia thêm năng lực. Vì con phải nhờ mưu khôn mà đánh giặc; Đâu có nhiều mưu sĩ thì đặng toàn thắng. Sự khôn ngoan lấy làm cao xa quá cho kẻ ngu dại; Nó không mở miệng ra nơi cửa thành. Kẻ nào toan làm điều ác, Người ta sẽ gọi hắn là kẻ gian xảo. Tư tưởng ngu dại là tội lỗi; Kẻ nhạo báng lấy làm gớm ghiếc cho loài người. Nếu con ngã lòng trong ngày hoạn nạn, thì sức lực con nhỏ mọn thay. Hãy giải cứu kẻ bị đưa đến sự chết, và chớ chối giải cứu cho người đi xiêu tó tới chốn hình khổ. Nếu con nói: Chúng tôi chẳng biết gì đến; Thì Đấng mà cân nhắc lòng người ta, há chẳng xem xét điều ấy sao? Và Đấng gìn giữ linh hồn con, há không biết đến ư? Chớ thì Ngài sẽ chẳng báo mỗi người tùy theo công việc họ làm sao?

Theo nguyên tắc của sự công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, thì trong dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Đức Chúa Trời, sẽ có những người giàu có và cũng có những kẻ nghèo khó, vì sự giàu có hay nghèo thiếu đều thuộc về sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời đối với loài người sống trên đất này, vì ngay từ lúc ban đầu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người:

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Nhưng bởi tội lỗi của A-đam mà loài người đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ và như vậy, trải các đời, số tội lỗi mà người ta vi phạm gia tăng bao nhiêu thì quyền lực của tội lỗi (ma quỷ) sẽ xâm nhập vào trong dân số của loài người xác thịt cũng gia tăng bấy nhiêu và các hành vi phạm tội đó là dấu hiệu về quyền lực của ma quỷ đã xâm nhập và đang cai trị thân thể xác thịt của người ấy.

Khi chúng ta nhìn vào các hành vi của loài người hoặc người nam, hoặc người nữ đang sống chung quanh, thì chúng ta có thể quan sát và nhận biết những hành vi nào, lời nói nào không đúng theo bản tánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì chúng ta biết các hành vi đó, những lời nói đó là công việc của xác thịt bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc thân thể xác thịt của người đó, nghĩa là ma quỷ đang chiếm đoạt phần nào thuộc về sản nghiệp của linh hồn người đó.

Điều gì khiến chúng ta, là những người tin Chúa có thể phân biệt được những sự nào là thuộc về sự sáng của Đức Chúa Trời và những sự gì là thuộc về sự tối tăm ?

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã trang bị cho các tội tớ của Ngài khả năng phân biệt này.

Ê-xê-chi-ên 44:1-24: Đoạn người đem ta đến hiên cửa ngoài của nơi thánh, ngó về phía đông. Cửa ấy vẫn đóng. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng ta rằng: Hiên cửa này sẽ đóng luôn không mở nữa. Chẳng ai được vào bởi hiên cửa này, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã vào bởi đó; vậy cửa ấy sẽ đóng lại. Chỉ có vua, vì người là vua, thì có thể đến ngôi tại đó để ăn bánh trước mặt Đức Giê-hô-va. Vua sẽ vào bởi nhà ngoài của hiên cửa, và cũng ra bởi đường ấy. Rồi người dắt ta bởi hiên cửa phía bắc đến trước nhà. Ta nhìn xem, và này, vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dãy nhà Đức Giê-hô-va, thì ta sắp mặt xuống. Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, khá chú ý kỹ càng; lấy mắt ngó và lấy tai nghe mọi điều Ta sẽ phán cùng ngươi, về mọi mạng lệnh mọi lệ luật của nhà Đức Giê-hô-va. Hãy cẩn thận coi sóc lối vào của nhà, và hết thảy các đường ra của nơi thánh. Ngươi khá nói cùng kẻ bạn nghịch tức là nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, mọi sự đáng gớm ghiếc của các ngươi đã đủ rồi. Các ngươi đã dắt những con cái dân ngoại, là những kẻ không cắt bì bề lòng chúng nó cũng như về thịt chúng nó, vào trong nơi thánh Ta để làm ô uế nhà Ta, khi các ngươi dâng bánh, mỡ và huyết của Ta; như vậy các ngươi đã phạm Lời giao ước của Ta bởi mọi sự gớm ghiếc của các ngươi. Chính các ngươi không giữ vật thánh của Ta; nhưng các ngươi đã lập người khác thay mình mà giữ vật thánh của Ta trong nơi thánh của Ta. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Chẳng có một người ngoại nào không cắt bì về lòng nó cũng như về thịt nó mà được vào trong nơi thánh của Ta; không, chẳng có một người ngoại nào ở giữa con cái Y-sơ-ra-ên được vào đó. Và lại, khi dân Y-sơ-ra-ên lầm lạc, thì những người Lê-vi đã đi cách xa Ta, bỏ Ta để làm những việc thần tượng nó, sẽ mang tội lỗi mình. Dầu vậy, chúng nó sẽ hầu việc trong nơi thánh của Ta, làm kẻ giữ cửa nhà, sẽ hầu việc nơi nhà, sẽ vì dân sự giết những con sinh định làm của lễ thiêu và các của lễ khác, sẽ đứng trước mặt dân sự để hầu việc nó. Vì chúng nó đã hầu việc dân sự trước mặt những thần tượng của nó, và đã nên dịp tội cho nhà Y-sơ-ra-ên; vì cơ đó, Ta đã giơ tay lên nghịch cùng chúng nó, vậy chúng nó sẽ mang tội lỗi mình, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Chúng nó sẽ không đến gần Ta để làm trọn các công việc thầy tế lễ trước mặt Ta. Chúng nó sẽ không đến gần vật thánh nào của Ta, hoặc vật rất thánh; song sẽ mang sự nhục nhơ và những sự gớm ghiếc mình đã phạm. Nhưng mà Ta sẽ lập chúng nó lên để coi giữ nhà, để làm trọn chức vụ và mọi công việc cần trọng đó. Đến như các thầy tế lễ họ Lê-vi, con cháu của Xa-đốc, còn coi giữ nơi thánh của Ta khi con cái Y-sơ-ra-ên lầm lạc cách xa Ta, những kẻ đó sẽ đến gần Ta để hầu việc, sẽ đứng trước mặt Ta để dâng mỡ và huyết, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ấy là những kẻ sẽ vào nơi thánh của Ta, đến gần nơi bàn của Ta để hầu việc Ta, và giữ vật của Ta. Khi chúng nó vào bởi các cửa của hành lang trong, thì sẽ mặc áo bằng gai; chúng nó sẽ không mặc đồ bằng lông chiên trong khi hầu việc nơi các hiên cửa của hành lang trong và nơi nhà. Chúng nó sẽ đội khăn bằng gai trên đầu và mặc quần đùi bằng gai nơi lưng, thứ vải nào hay đồ mồ hôi thì không mặc lấy. Nhưng khi chúng nó đi qua nơi hành lang ngoài, là nơi dân sự đứng, thì phải cởi áo xống hầu việc, để trong các phòng thánh, và mặc áo khác, hầu cho không lấy áo mình làm cho dân sự nên thánh. Chúng nó sẽ không cạo đầu, và không để tóc dài, nhưng sẽ cắt tóc. Chẳng có thầy tế lễ nào được uống rượu khi vào nơi hành lang trong. Chúng nó không được lấy đàn bà góa hoặc bị để mà làm vợ; nhưng phải lấy gái đồng trinh về dòng nhà Y-sơ-ra-ên, hay là lấy vợ góa của một thầy tế lễ. Chúng nó sẽ dạy dân của Ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân của Ta biết điều ô uế và điều thánh sạch khác nhau

là thể nào. Khi có sự kiện xảy đến, chúng nó phải xử đoán, và phải xử đoán theo mạng lệnh của Ta; chúng nó sẽ vâng giữ các luật pháp của Ta và các lệ luật của Ta trong mọi kỳ lễ của Ta, và làm cho các ngày sa-bát của Ta nên thánh.

Trong các Lời mà Đức Giê-Hô-va đã phán với thầy tế lễ và cũng là tiên tri Ê-xê-chi-ên và được chép xuống mà chúng ta vừa đọc đó đã cho chúng ta thấy, chính dân Y-sơ-ra-ên và không ít thầy tế lễ người Lê-vi đã trở nên nghèo thiếu về sự sống của linh hồn mình, khi họ đã lia bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà thờ lạy các thần tượng hư không, mà những sự thờ lạy đó là bằng chứng về sự nghèo thiếu thuộc linh vậy.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người mang danh người tin Chúa, mang danh người giảng Tin lành, nhưng từ môi miệng của những người đó lại phô bày những sự nghèo thiếu, sự trần trụi, sự đui mù và sự lỏa lồ thuộc linh, khi môi miệng của những người đó giảng những đạo lý, triết học của thế gian này thay vì rao giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là họ đã và đang làm công việc của A-đam và Ê-va khi xưa lấy lá cây vả che thân thể lỏa lồ của mình. Trong khi đó, những người mang danh người tin Chúa lại thích nghe và chấp nhận các lời đó mà không hề biết rằng, linh hồn họ đang trần truồng, đui mù và lỏa lồ mà không được mặc lại bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Hết thầy những người đó, từ những người giảng tới những người nghe đều đang ở trong sự mù thuộc linh và đang ngồi trong bóng của sự chết.

Đức Thánh Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để cảnh báo hết thầy những người nào đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ về những sự sẽ đến từ các tiên tri giả và các giáo sư giả rằng: **“Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thể nào, thì hãy bước đi trong Ngài thể ấy; hãy chăm rể và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dự dặt trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chấng. Vì sự đầy dẫy của bản tánh Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ.”** (Cô-lô-se 6:15)

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì về môi miệng của mọi người tin Chúa cũng như những người giữ chức vụ rao giảng Lời Đức Chúa Trời phải đạt theo mạng lệnh này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:24-26: **Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó. Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế. Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ Ta, hầu cho sự lỏa lồ người không tố lộ.**

Chữ **bàn thờ** - altar^{H4196} chép trong câu 24 trên, đó là chữ מִזְבֵּחַ - mizbeach, số 196 ra từ chữ זָבַח - zabach, số 2076 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bàn thờ, nơi giết (con sinh tế), để dâng của lễ thiêu,**

Chữ **bằng đất** - of earth^{H127} chép trong câu 24 trên, đó là chữ אֲדָמָה - 'adamah, số 127 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đất, trái đất, ruộng đất, quê hương, trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ huyết, để nhuộm đỏ, chịu cọ xát để tỏ màu đỏ, nhà nông, người làm ruộng;**

Chữ **chiên** - sheep^{H6629} chép trong câu 24 trên, đó là chữ צֶמֶד - tso'n, số 6629 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chiên con, con chiên nhỏ, để di trú ra nước ngoài, giáo dân,**

Chữ **bò** - oxen^{H1241} chép trong câu 24 trên, đó là chữ בָּקָר - baqar, số 1241 ra từ chữ בָּקָר - baqar, số 1239 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thú nuôi có sừng, bò đực hoặc bò cái tơ; để cố tìm cho được thấy, để yêu cầu, để tìm kiếm, để điều tra, để thẩm tra, để ý đến, để quan tâm đến, để mutu cầu, để theo đuổi;**

Tại nơi đồng vắng Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se dựng cho Ngài một đền tạm

theo như điều Ngài đã chỉ cho Môi-se được thấy, khi người ở trên núi Si-nai trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm và đền tạm đó là bóng về đền thờ thật của Đức Chúa Trời và đền thờ thật đó chính là Lời của Đức Chúa Trời mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời. (Khải huyền 21:3).

Lời của Đức Chúa Trời được ban cho loài người được thể hiện qua bốn biểu tượng, đó là **Con người** (Đức Chúa Jêsus Christ trong thân thể xác thịt như thân thể của loài người chúng ta ở trên đất này). **Chim Đại bàng (Eagle)** còn bản tiếng Việt thì dịch là **chim ưng** mang ý nghĩa *lời tiên tri, lời tri thức* ! **Bò đực** là bóng về *Lẽ thật và cùng là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời*. Còn **Sư tử** là hình bóng về *quyền cai trị trên hết muôn loài được tạo nên trên đất này*.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì biểu tượng này.

Ê-xê-chi-ên 1:1-28 > 3:1-27: Năm thứ ba mươi, ngày mồng năm tháng tư, khi ta đang ở giữa phu tù, trên bờ sông Kê-ba, các tầng trời mở ra, và ta xem những sự hiện thấy của Đức Chúa Trời. Ngày mồng năm tháng ấy, bấy giờ là năm thứ năm sau khi vua Giê-hô-gia-kin bị bắt làm phu tù, Lời của Đức Giê-hô-va được phán riêng cho thầy tế lễ Ê-xê-chi-ên, con trai Bu-xi, tại trong đất người Canh-đê, trên bờ sông Kê-ba. Ấy là tại đó mà tay Đức Giê-hô-va đặt trên người. Nay, ta thấy có luồng gió bão đến từ phương bắc, một đám mây lớn bọc lửa giải sáng khắp tư bề; từ giữa nó, thấy như loài kim bóng nhoáng ra từ chính giữa lửa. Từ giữa nó, thấy giống như bốn vật sống, hình trạng như vậy: bộ giống người, mỗi con có bốn mặt và bốn cánh. Chân nó thẳng, bàn chân như bàn chân bò con đực; sáng ngời như đồng bóng nhoáng. Dưới những cánh nó, bốn bên đều có tay người; bốn con có mặt và có cánh mình như sau này: cánh tiếp giáp nhau khi đi, không xây lại, mỗi con cứ đi thẳng tới. Còn như hình mặt nó, thì bốn con đều có mặt người (אָדָם - 'adam); bốn con đều có mặt sư tử (אַרְיֵי - 'ariy) ở bên hữu; bốn con đều có mặt

bò (בָּקָר - baqar) ở bên tả; và bốn con đều có mặt chim ưng - eagle^{H5404} (בָּקָר - baqar). Những mặt và cánh phân rẽ ra bởi trên cao; mỗi con có hai cánh giáp với nhau, và có hai cánh che thân mình. Mỗi con đi thẳng tới: thần khiến đi đâu thì đi đó, không xây mình lại trong khi đi. Hình trạng của những vật sống ấy giống như hình trạng than đỏ và đuốc lửa; lửa lên xuống giữa các vật sống ấy, lửa nhoáng sáng và có chớp từ nó phát ra. Các vật sống ấy chạy đi và trở lại như hình trạng chớp nhoáng. Và, đang khi ta ngấm xem các vật sống ấy, này, trên đất có một cái bánh xe ở kề bên các vật sống ấy, mỗi một trong bốn mặt đều có một bánh xe. Hình và kiểu những bánh xe ấy giống như bích ngọc; hết thấy bốn bánh đều giống nhau; hình và kiểu như là bánh xe trong bánh xe. Khi đi tới, thì đều đi bốn phía mình: khi đi không phải xây lại. Vòng bánh xe cao và dễ sợ; và vòng bánh xe của bốn con đều đầy những mắt. Khi các vật sống đi, các bánh xe cũng đi kề bên; các vật sống bị cất lên khỏi đất, các bánh xe cũng bị cất lên như vậy. Thần muốn đi đâu thì các vật sống đi đó; thần đi đó thì các bánh xe cũng bị cất lên kề bên các vật sống; vì thần của vật sống đó ở trong các bánh xe. Khi các vật sống đi, chúng nó cũng đi; dừng, chúng nó cũng dừng; và khi các vật sống bị cất lên khỏi đất, thì các bánh xe cũng bị cất lên kề bên, vì thần của vật sống ở trong các bánh xe. Ở trên đầu vật sống, thấy một vòng khung, giống như thủy tinh dễ sợ, giải ra trên đầu chúng nó. Dưới vòng khung đó, các cánh nó sẽ thẳng ra, cái này đối với cái kia. Các vật ấy mỗi con có hai cánh che thân thể mình ở bên này và bên kia. Khi đi tới, ta nghe tiếng của những cánh chúng nó, như nước lớn âm âm, như tiếng của Đấng Toàn năng, tiếng om sòm như tiếng một đạo binh vậy. Khi dừng lại, thì xủ cánh xuống. Lúc chúng nó dừng lại và xủ cánh xuống, thì từ nơi vòng khung trên đầu có tiếng vang ra. Bên trên vòng khung giải trên đầu các vật sống, có hình như cái ngai, trạng nó như là bích ngọc; trên hình ngai ấy có hình như người ở trên nó. Trong ngai và mọi nơi chung quanh, ta cũng thấy như đồng bóng nhoáng, giống lửa, từ trạng ngang lưng người ấy trở lên; và từ trạng ngang lưng trở xuống, ta thấy như lửa sáng hừng chung quanh. Ánh sáng thấy chung quanh đó giống như ánh sáng của cái mống trong mây khi đang mưa. Ấy là tỏ ra hình trạng của sự vinh quang Đức Giê-hô-va. Ta thấy thì sắp mặt xuống, và nghe tiếng của một Đấng phán cùng ta. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, chân người hãy đứng, Ta sẽ phán cùng người. Ngài vừa phán cùng ta như vậy, thì Thần vào trong ta, làm cho chân ta đứng lên, và ta nghe Đấng đã phán cùng ta. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, Ta sai người đến cùng con cái Y-sơ-ra-ên, đến các dân bạn nghịch nổi loạn nghịch cùng Ta; chúng nó và tổ phụ mình đã phạm phép nghịch cùng Ta cho đến chính ngày nay. Ấy là con cái dầy mặt cứng lòng, Ta sai người đến cùng chúng nó. Khá nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va có phán

như vậy! Còn như chúng nó, hoặc nghe người, hoặc chẳng khứng nghe, vì là nhà bạn nghịch, ít nữa chúng nó cũng biết rằng ở giữa mình đã có một đấng tiên tri. Nhưng, hỡi con người, người chớ sợ chúng nó, và chớ sợ lời chúng nó, dầu gai gộc ở với người, và người ở giữa bọ cạp mặc lòng. Phải, dầu chúng nó là nhà bạn nghịch, người cũng đừng sợ lời chúng nó, và đừng kinh hãi mặt chúng nó. Vậy, người khá đem Lời Ta nói cùng chúng nó, dầu nghe, dầu chẳng khứng nghe; vì chúng nó rất là bạn nghịch. Nhưng, hỡi con người, hãy nghe điều Ta phán cùng người; chớ bạn nghịch như nhà nổi loạn ấy; hãy mở miệng, ăn lấy vật Ta ban cho. Ta bèn xem, này, có một cái tay giơ đến Ta, cầm một bản sách cuốn. Bản ấy giở ra trước mặt ta, có chữ đã chép, cả trong và ngoài; ấy là những lời ca thương, than thở, khốn nạn đã chép vào đó. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ăn vật người thấy; hãy ăn cuốn này, rồi đi, và nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên. Ta mở miệng ra, và Ngài khiến ta ăn cuốn ấy. Ngài phán: Hỡi con người, hãy lấy cuốn Ta cho người mà khiến bụng ăn và làm đầy ruột. Vậy ta ăn lấy, thì trong miệng ngọt như mật. Ngài lại phán: Hỡi con người, hãy đi, hãy đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên, đem những Lời của Ta, thuật lại cho chúng nó. Vả, ấy chẳng phải Ta sai người đến cùng dân nói tiếng mọi rợ khó hiểu; bèn là đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên. Thật, chẳng phải Ta sai người đến cùng nhiều dân nói tiếng mọi rợ khó hiểu, mà người không thể hiểu lời chúng nó; nếu Ta sai người đến cùng chúng nó, chắc chúng nó sẽ nghe người. Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng nghe người, vì nó không muốn nghe Ta; bởi chứng cả nhà Y-sơ-ra-ên đều cứng trán cứng lòng. Này, Ta làm cho mặt người dạn nghịch cùng mặt chúng nó, trán người cứng nghịch cùng trán chúng nó. Ta làm cho trán người cứng như kim cương, cứng hơn đá lửa. Đừng sợ và đừng run rẩy vì bộ mặt chúng nó, dầu chúng nó là nhà bạn nghịch mặc lòng! Đoạn, Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nhận vào lòng và nghe vào tai mọi Lời Ta sẽ phán cùng người. Hãy đi, đến cùng những kẻ bị đày, cùng các con cái của dân người. Khá nói cùng chúng nó, dầu chúng nó nghe, dầu chẳng khứng nghe, người cũng nói với rằng: Chúa Giê-hô-va có phán như vậy. Bấy giờ Thần cất ta lên, và ta nghe có tiếng ào ào rất lớn ở đằng sau ta rằng: Đáng chúc phước cho sự vinh hiển Đức Giê-hô-va từ nơi Ngài! Ta cũng nghe tiếng cánh của các vật sống đập cái này với cái khác, tiếng của những bánh xe kê các vật ấy, và tiếng ào ào rất lớn. Đoạn, Thần cất ta lên và đem ta đi; ta đi, lòng ta đầy sự cay đắng nóng nảy, tay Đức Giê-hô-va đặt trên ta cách mạnh mẽ. Ta bèn đi đến Tê-nô-bi-ét cùng những kẻ bị đày ở trên bờ sông Kê-ba. Ta dừng lại nơi họ đang ở, và trú lại giữa họ bảy ngày, buồn rầu lặng lẽ. Khởi bảy ngày, có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, Ta đã lập người lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe Lời từ miệng của Ta, và thay Ta răn bảo chúng nó. Khi Ta nói với kẻ dữ rằng: Mày chắc sẽ chết! Nếu người không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dữ cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và Ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe Lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Tại đó, tay Đức Giê-hô-va ở trên ta, và Ngài phán cùng ta rằng: Hãy chờ dậy, đi trong nơi đồng bằng, tại đó Ta sẽ phán cùng người. Vậy ta chờ dậy và ra đi trong đồng bằng. Này, sự vinh hiển Đức Giê-hô-va đứng đó, như sự vinh hiển ta đã thấy trên bờ sông Kê-ba. Ta bèn ngã sấp mặt xuống, thì Thần vào trong ta, làm cho chân ta đứng lên. Đoạn, Ngài phán cùng ta, và bảo rằng: Hãy đi, giam mình trong nhà người. Hỡi con người, này, người ta sẽ lấy dây trói người, và người không thể đi ra giữa chúng nó. Ta sẽ khiến lưới người dính với cuống họng người: người sẽ câm, không quở trách chúng nó được; vì chúng nó là nhà bạn nghịch. Nhưng khi Ta phán cùng người, Ta sẽ mở miệng người, và người khá bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ai nghe, hãy nghe; ai không nghe, thì đừng nghe! Vì chúng nó là nhà bạn nghịch.

Bánh xe quay chóng cùng Thần trong các bánh xe đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời là Thần Linh và sự sống không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn đến muôn đời trải các đời quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cũng cai trị muôn vật, nên Danh Đức Chúa Trời được xưng là **Giê-hô-va**, có nghĩa là **Tự Hữu- Hằng Hữu**.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho thầy tế lễ và cũng là tiên tri Ê-xê-chi-ên được nuốt cuốn sách luật pháp của Đức Giê-Hô-va đó là một bằng chứng để mọi người tin Chúa nhận biết rằng, chính Ngài là Đấng sẽ ghi tạc luật pháp của Ngài, cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống vào trong lòng, trong trí của những người được Ngài chọn, nhờ đó mà linh hồn những người đó mới có thể hầu việc Đức Chúa Trời và hiểu biết những sự mầu nhiệm mà các Lời được chép thành văn tự đó làm chứng cho những sự đó, là điều Đức Giê-Hô-va đã phán rằng: **“Đức Giê-hô-va phán: Nay, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp của Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân của Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là Danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt Ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt Ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.”** (Giê-rê-mi 31:31-36)

Tại nơi đồng vắng Si-nai, trong bài giảng cuối cùng của Môi-se dạy dỗ dân Y-sơ-ra-ên, Môi-se đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về sự họ sẽ lìa bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời và họ sẽ bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và tại nơi họ phải làm phu tù đó, con cháu của họ sẽ than khóc và sẽ hết lòng tìm cầu Đức Giê-Hô-va và Đức Giê-Hô-va sẽ giải cứu họ, vì Ngài là Đấng hằng thương xót. Môi-se cũng đã nói rất rõ về các mạng lệnh của sự Giao-ước này mà Đức Giê-Hô-va đã dùng ông để giảng cho dân Y-sơ-ra-ên đó, không phải chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên lúc bấy giờ, mà còn là cho dân Y-sơ-ra-ên tương lai, là bóng về những người sẽ được đồng với Đấng Christ cai trị trong nước của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 29:1-29 > 30:1-20: **Này là các Lời của sự giao ước mà Đức Giê-hô-va dặn biểu Môi-se lập cùng dân Y-sơ-ra-ên, trong xứ Mô-áp, ngoài sự giao ước Ngài đã lập cùng chúng tại Hô-rếp. Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Các ngươi đã thấy mọi điều Đức Giê-hô-va làm trong xứ Ê-díp-tô dưới mắt các ngươi cho Pha-ra-ôn, quần thần và cả xứ người, tức là những sự thử thách lớn lao, dấu kỳ, phép lạ mà mắt ngươi đã thấy; nhưng cho đến ngày nay Đức Giê-hô-va không ban cho các ngươi một tấm lòng để biết, mắt để thấy hay là tai để nghe. Ta đã dẫn dắt các ngươi bốn mươi năm trong đồng vắng, áo xống không cũ trên mình ngươi, giày không mòn dưới chân ngươi, các ngươi không có ăn bánh, uống rượu hay là vật chi say, để cho biết rằng Ta, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của các ngươi. Khi các ngươi đến chốn này, Si-hôn, vua Hết-bôn, và Óc, vua Ba-san, đi ra đón đặng giao chiến cùng chúng ta; chúng ta có đánh bại họ, chiếm xứ họ và ban cho chi phái Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se, làm sản nghiệp. Vậy, các ngươi khá gìn giữ làm theo những Lời của sự giao ước này, hầu cho các ngươi được may mắn trong mọi việc mình làm. Hết thấy các ngươi, nào trưởng tộc, các chi phái, nào các trưởng lão, nào các quan cai, nào mọi người nam của Y-sơ-ra-ên, những con trẻ và vợ các ngươi, nào kẻ khách lạ ở trong trại quân ngươi, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến chầu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đặng vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và vào trong lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi lập cùng ngươi ngày nay, hầu cho ngày nay Ngài lập ngươi lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời ngươi, y như Ngài đã phán cùng ngươi, và thề cùng tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Chẳng phải chỉ với các ngươi mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với ngươi nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay. (*It is not with you only that I make this sworn covenant. But with future Israelites who do not stand here with us to-day before the Lord our God, as well as with those who are here with us this day*). Các ngươi biết sự kiêu ngạo của chúng ta trong xứ Ê-díp-tô, và chúng ta đi ngang qua các nước là làm sao. Đang khi đi ngang địa phận chúng nó, các ngươi đã thấy sự gớm ghiếc của chúng nó, và những tà thần quái gở bằng cây, bằng đá, bằng bạc, và bằng vàng ở nơi chúng nó. Trong các ngươi, chớ có người nam, người nữ, họ hàng hay là chi phái nào ngày nay trở lòng bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, đặng đi hầu việc các thần của**

những dân tộc ấy; trong các người cũng chớ có rẽ sanh ra vật độc và ngải cứu. Ai nghe các Lời của sự thề này, chớ có tự khoe nơi lòng rằng: Ta sẽ được bình an, dầu khi ta đi theo sự cứng lòng ta, đến nỗi vật được tươi với vật bị khô, đều cùng hư nát. Đức Giê-hô-va không khứng tha tội cho người, nhưng bấy giờ, cơn giận và sự kỳ tà của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, và hết thảy sự rửa sả ghi trong sách này sẽ chất nặng trên mình người; Đức Giê-hô-va sẽ xóa tên người khỏi dưới trời, và biệt người ra khỏi các chi phái Y-sơ-ra-ên, để bị tai họa, chiếu theo hết các lời trù ẻo của giao ước đã ghi trong sách luật pháp này. Đời sau, con cháu sanh ra sau các người, và người khách ở phương xa đến, khi thấy những tai vạ và chứng bệnh mà Đức Giê-hô-va đã hành hại xứ này, khi thấy toàn xứ chỉ diêm, muối, và cháy tiêu, không giống gieo, không sản vật chi hết, chẳng một thứ cỏ nào mọc, giống như sự hủy hoại của Sô-đôm và Gô-mô-rô, Át-ma và Sê-bô-im bị Đức Giê-hô-va phá diệt trong cơn thịnh nộ Ngài, thì chúng nó và các nước sẽ hỏi rằng: Sao Đức Giê-hô-va đả xứ này như thế? Căn cứ của sự thịnh nộ lớn lao này là làm sao? Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì họ bội giao ước mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đã lập cùng họ, khi dẫn họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; Ấy vì họ đi hầu việc và thờ lạy các thần mà mình chưa hề biết, và Ngài không phân phát cho. Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va đã nổi phừng lên cùng xứ này, đặng giáng trên nó các sự rửa sả ghi trong sách này, và trong cơn thịnh nộ, hờn giận, và nổi nóng, Đức Giê-hô-va đã rút dân này khỏi đất họ, và ném vào một xứ khác, như điều đó hiện có ngày nay. Những sự bí mật thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; song những sự bày tỏ thuộc về chúng ta, và con cháu chúng ta đời đời, để chúng ta làm theo mọi Lời của luật pháp này. Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rửa sả, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy, trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó. Dầu những kẻ bị đày của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các lời trù ẻo này trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người. Còn người sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thịnh vượng, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Vì Lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh của Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với (*cleave unto him*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng

người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Chúng ta tiếp tới Lê-vi ký 25 câu 44 đến 46: **Còn tôi trai tớ gái thuộc về người, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các người mua tôi trai tớ gái. Các người cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các người; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các người. Các người để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không ai nên lấn lướt mà khắc bạc anh em mình.**

Trong thời gian trước kỳ hoán cải (từ A.D.32 đến khi tận thế) xã hội loài người có chế độ nô-lệ, tôi mọi và những người giàu có được quyền sở hữu những người mà họ đã bỏ tiền ra mua về làm nô-lệ cho mình, để các nô-lệ đó làm những công việc nặng nhọc hoặc nguy hiểm. Nhưng kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, thì tại nơi đồng vắng Si-nai, Đức Giê-Hô-va đã ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và trong luật pháp của Đức Giê-Hô-va có cho phép dân Y-sơ-ra-ên được mua các nô-lệ cho mình, nhưng không được phép mua những người thuộc về dân Y-sơ-ra-ên làm nô-lệ, dù những người đó trở nên nghèo mà bán mình làm nô-lệ, để nhờ số tiền bán mình làm nô-lệ mà giải quyết những sự khó khăn cho cha mẹ mình hoặc cho gia đình mình, nhưng dân Y-sơ-ra-ên không được phép đối xử với kẻ mình đã mua như là nô-lệ, nhưng là đối xử với những kẻ mình đã mua đó như người làm thuê, nghĩa là có trả công.

Theo luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho tuyển dân của Ngài thì người ta được phép mua tôi mọi, nghĩa là mua nhân công, là những người thuộc các dân ngoại làm công nhân cho mình và dân Y-sơ-ra-ên phải coi những người mà mình đã mua đó là sản nghiệp của mình, chứ không được phép ngược đãi họ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và chính Ngài sẽ lấy luật pháp đó mà cai trị các dân ngoại nữa, vì muôn dân trên đất này sẽ nhìn vào dân Y-sơ-ra-ên mà nhận biết Đức Giê-Hô-va trong bất kỳ thời đại nào và cũng bởi luật pháp đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trừng phạt các dân nào hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên, vì dân Y-sơ-ra-ên là thuộc về Đức Giê-Hô-va và là cơ nghiệp của Ngài.

Lê-vi ký 25:47-49: Khi một khách ngoại bang hay là một người kiều ngụ nơi người trở nên giàu, còn anh em người ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi người, hay là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại bang ấy, sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép chuộc lại: một anh em người được chuộc người lại, hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc một người thân thích cũng được chuộc người lại; hay là nếu người có thể, thì chính người phải chuộc mình lấy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời công bình không tây vị ai, nên Ngài cho phép khách ngoại bang sống chung với dân Y-sơ-ra-ên được quyền mua những người khác, kể cả là người Y-sơ-ra-ên, làm tôi mọi cho mình, nhưng vì họ sống trên đất thuộc về Y-sơ-ra-ên, nên những người giàu có đó không được phép hà khắc hay là ngược đãi những người làm tôi mọi cho mình. Đức Giê-Hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải nhận biết tình cảnh của những người thuộc về dân Y-sơ-ra-ên vì nghèo khổ mà bán mình làm tôi mọi cho khách ngoại bang đang kiều ngụ trong xứ thuộc về Y-sơ-ra-ên, thì những người trong vòng bà con của người ấy phải chuộc người lại, vì cơ những người đó vốn thuộc về Đức Giê-Hô-Va và chính người đã bán mình đó cũng phải chuộc lấy mình, vì cơ người ấy thuộc về Đức Giê-Hô-va.

Đức Giê-Hô-va muốn mọi người tin Chúa phải nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời và khi người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì người ấy phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải trở nên giàu có của báu Nước Thiên đàng, vì nếu người tin Chúa được giàu có của báu Nước Thiên đàng, thì Đức Thánh Linh sẽ khiến người đó trở nên muối của đất và sự sáng của thế gian này, chứ không phải là phải trở nên giàu có như những người trong thế gian này giàu có, vì sự giàu có của thế gian là sự hư không đối với sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn loài người.

Lu-ca 12:16-21: Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ này: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật. Lại nói: Nay, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy những của cải người đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.

Lê-vi ký 25:50-55: Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào mình đã bán mình cho đến năm hân hỷ; và giá bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính như ngày công của người làm thuê vậy. Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm này, cân phân theo giá đã bán mình mà chuộc lại; nếu đến năm hân hỷ còn ít năm, thì hãy tính với chủ mua cứ theo số năm này mà thôi hồi số mua mình lại. Họ đối cùng chủ như một người làm thuê năm, chủ không nên lấn lướt mà khắc bạc người trước mặt người. Nếu người không được chuộc lại bởi các thế ấy, đến năm hân hỷ người và các con trai người sẽ được ra tự do. Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ của Ta, tức các tôi tớ mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Trước khi chúng ta bước vào chi tiết của việc thanh toán món nợ, nghĩa là việc trả giá đủ cho sự chuộc lại sản nghiệp mình, thì chúng ta phải trở lại ý nghĩa của năm hân hỷ mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 25:8-13: Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày *chuộc tội*, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sửa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản mọc lên từ đồng ruộng. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ.

Chữ năm - years^{H8141} chép trong câu 50 trên, đó là chữ **שָׁנָה**- shaneh, số 8141 ra từ chữ **שָׁנָה**- shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm, đời người, suốt đời, một thời gian được chỉ định, được sắp đặt, được nhắc lại, được lập lại, được làm lại lần nữa, sự thay đổi, sự biến đổi, để sửa đổi lại, thước đo thời gian*;

Chúng ta đã biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống và theo Lẽ thật thì khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì kể từ ngày đó, linh hồn của người đó bắt đầu được tính theo luật pháp của Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài, bất luận là dân tộc nào ở trên đất này, thì người đó phải đối diện với luật của năm hân hỷ và nhận biết các món nợ mà tổ phụ người ấy đã truyền đến trên cuộc đời của mình (1 Phi-e-rơ 1:17-18), và nhận biết trách nhiệm của mình đối với việc thanh toán món nợ này, để chuộc lại sản nghiệp của mình, nghĩa là linh hồn của người đó phải nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời mà thực hành sự cứu chuộc thân thể xác thịt mình ra khỏi sự rửa sả của luật pháp, hầu cho linh hồn người đó được tự do sử dụng thân thể mình làm đồ dùng cho sự công bình, và được tu bổ lại cho được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời và khi thân thể xác thịt của người đó được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời, thì môi miệng của người đó sẽ hợp pháp dâng của lễ thiêu, của lễ chuộc tội cùng các của lễ tạ ơn cho Đức Chúa Trời, hầu cho linh hồn người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn người đó tiếp tục noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh.

Khi môi miệng của người tin Chúa được hợp pháp công bố Lời của Đức Chúa Trời cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, thì thời điểm đó được tính là năm hân hỷ cho linh hồn người đó vậy.

Chữ hân hỷ - jubilee^{H3104} chép trong câu 50 trên, đó là chữ **יּוֹבֵל**-yowbel, số 3104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng kèn làm bằng sừng con chiên đực được thổi liên tục, sức mạnh được tỏ ra hơi thở thổi qua sừng chiên đực, dấu hiệu đặc trưng của năm hân hỷ được tỏ ra qua tiếng kèn làm bằng sừng chiên đực; sự vui mừng tốt độ, sự vui thích, sự hân hoan*;

Theo phong tục của dân Y-sơ-ra-ên thì trong ngày công bố năm hân hỷ đã tới, thì người ta sẽ nghe tiếng vang bởi những chiếc bình gốm được người ta đập bể, làm dấu hiệu của năm hân hỷ đối với những người được chuộc lại sản nghiệp mình, mà thân thể của người ta còn được ví là cái bình, cái khung, nhà tạm. Sự đập bể bình đó là dấu hiệu tượng trưng cho một linh hồn được giải phóng khỏi ách tôi mọi vậy.

Như vậy, mọi người tin Chúa phải nhận biết ngay khi người ấy cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì người ấy phải được dạy dỗ, phải có sự hiểu biết phần trách nhiệm của mình, là phải công bố năm hân hỷ cho sự sống mình, vì Đức Chúa Jêsus Christ là giá cứu chuộc sự sống của những người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Ngài làm Cứu Chúa của cuộc đời mình và bắt đầu từ ngày đó cho tới giáp một năm trọn, mà chữ **năm** này không phải là 360 ngày cho một năm, mà là một thời gian bất định mà người ta không thể đếm được sẽ có bao nhiêu ngày cho sự sống của mình ở trên đất này, vì ý nghĩa của

chữ năm đó là năm, đời người, suốt đời, một thời gian được chỉ định, được sắp đặt, được nhắc lại, được lập lại, được làm lại lần nữa, sự thay đổi, sự biến đổi, để sửa đổi lại, thước đo thời gian; Người ấy phải tận dụng thì giờ để học biết luật pháp của Đức Chúa Trời vì nhờ luật pháp mà người ta được biết tội lỗi là gì và khi người ta đã biết tội lỗi là thì thì người ta cũng biết hậu quả của tội lỗi cùng trách nhiệm của người ta phải làm để giải cứu thân thể mình, cùng linh hồn ra khỏi sự trừng phạt của luật pháp.

Thông qua sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật mà mọi người tin Chúa nhận biết rằng, Đức Thánh Linh là Đấng ban cho người ta sự ăn năn, khi người ta hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời mà nài xin Ngài ban sự thương xót cho mà tỏ cho người ấy biết mình phải làm gì và làm như thế nào để giải cứu thân thể xác thịt mình ra khỏi sự rửa sả của luật pháp cùng làm trọn các phần thuộc về sự cứu chuộc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm cho chúng ta, như Lời Chúa đã chép.

1 Phi-e-rơ 1:1-25: **Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu chuộc gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu chuộc linh hồn mình. Về sự cứu chuộc đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lưng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vót, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành đã giảng ra cho anh em.**